

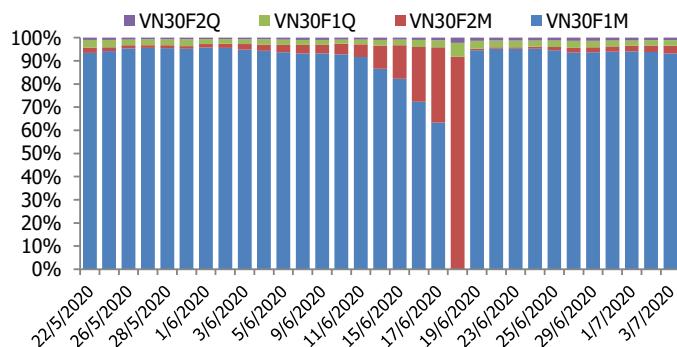
## BIỂU ĐỒ VN30F1M TRONG NGÀY



## THÔNG TIN MẪU HỢP ĐỒNG TƯƠNG LAI

MÃ	Ngày đáo hạn	Số ngày	Đóng cửa	OI
<b>VN30F2007</b>	16/7/2020	11	772.80	23,829
<b>VN30F2008</b>	20/8/2020	46	763.70	817
<b>VN30F2012</b>	17/12/2020	165	757.40	626
<b>VN30F2103</b>	18/3/2021	256	754.70	295

## TỶ TRỌNG VỊ THẾ MỞ GIỮA CÁC KỲ HẠN



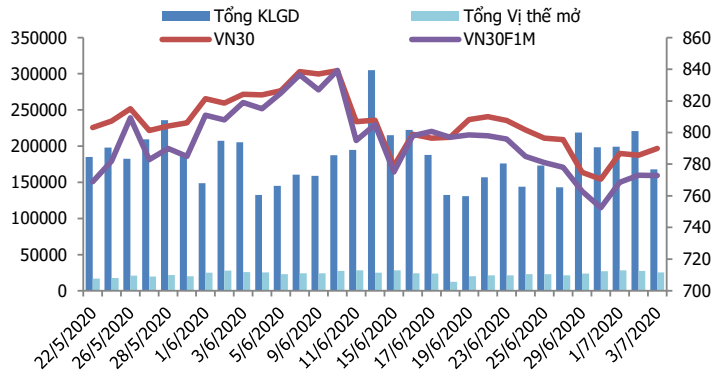
## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

- Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở VN30 phục hồi hơn 4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều suy yếu so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 đang thấp hơn 17,07 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 hiện ở mức -26,17 điểm.
- Diễn biến hiện tại cho thấy chỉ số đang cần thêm thời gian tích lũy trước khi đủ lực vượt qua vùng kháng cự. Giảng co trong biên độ hẹp là trạng thái khả thi nhất khi nhận định về thị trường giai đoạn này. Chiến lược canh Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ 765-768 điểm, hoạt động Short mở ra khi chỉ số kiểm nghiệm không thành công kháng cự 782-785 điểm.
- Về mặt kỹ thuật, VN30-Index tăng điểm với khối lượng giao dịch ở mức thấp (dưới mức trung bình 20 phiên gần nhất), điều này chứng tỏ sự thận trọng vẫn còn. Mẫu hình Falling Wedge đang trong giai đoạn hình thành. Nếu phá vỡ cạnh trên của mẫu hình (790-793 điểm), mục tiêu giá (target price) của VN30-Index sẽ là vùng 810-820 điểm. Vùng hỗ trợ 765-770 điểm tiếp tục là hỗ trợ mạnh trong ngắn hạn.

## CHIẾN LƯỢC ĐẦU TƯ

<b>Chiến lược giao dịch trong ngày</b>	Chiến lược trong phiên đầu tuần sẽ xoay quanh biên độ với cận trên 782-785 điểm và cận dưới 765-768 điểm. Canh Long trong các nhịp điều chỉnh với vùng hỗ trợ 765-768 điểm, hoạt động Short quan sát tại ngưỡng kháng cự ngắn hạn quanh 782-785 điểm.
<b>Chiến lược giao dịch ngắn hạn</b>	Xu hướng giá lúc này vẫn đảm bảo lợi thế cho phía Long. Tiếp tục nắm giữ và canh Long tích lũy khi giá phản ứng tốt với hỗ trợ 765-768.
<b>Chiến lược giao dịch spread</b>	Hạn chế giao dịch chênh lệch giá các hợp đồng tương lai, khi chênh lệch giá các hợp đồng còn lại chưa tạo cơ hội mở vị thế rõ ràng

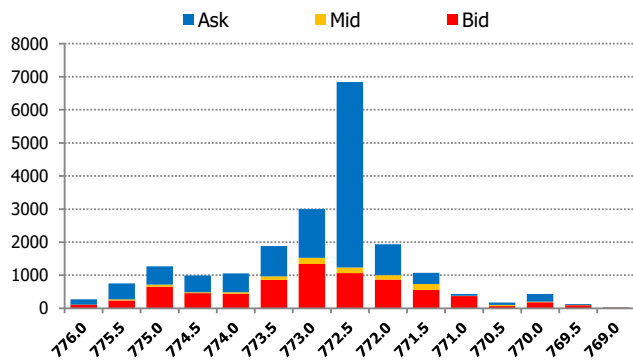
#VALUE!



DIỄN BIẾN CHỈ SỐ HĐTL CÁC KỲ HẠN

Hợp đồng	Giá	% Chg	KLGD	% Chg	OI	% Chg
VN30F2007	772.8	-0.03	167,568	-23.7	23,829	-7.9
VN30F2008	763.7	0.03	389	-50.8	817	3.9
VN30F2012	757.4	-0.03	55	-53.0	626	-0.6
VN30F2103	754.7	-0.16	63	-69.6	295	-0.7
<b>Tổng</b>			168,075	-23.9	25,567	-7.4

THANH KHOẢN THEO TỪNG MỨC GIÁ VN30F1M



NHẬN ĐỊNH DIỄN BIẾN GIAO DỊCH HĐTL

- Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở VN30 phục hồi hơn 4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều suy yếu so với phiên giao dịch liền trước.
- Thanh khoản thị trường phái sinh giảm mạnh so với phiên trước với tổng giá trị giao dịch đạt 163.635 hợp đồng, giảm 25,90%. Trong đó, thanh khoản tập trung nhiều tại hợp đồng tương lai tháng 7 với 136.144 hợp đồng.
- Giá lý thuyết (FV) MBS tính toán tham khảo phiên giao dịch tới cho hợp đồng VN30F2007 là 791,51 điểm (cao hơn 18,71 điểm so với giá thị trường). Tương tự, giá lý thuyết tham khảo cho hợp đồng VN30F2008 là 795,95 điểm (+32,25 điểm), VN30F2009 là 811,21 điểm (+53,81 điểm) và VN30F2012 là 823,08 điểm (+68,38 điểm).

XU HƯỚNG CHỈ SỐ VN30F1M

Khung thời gian	15m	1h	Daily
<b>Tổng kết</b>	<b>BUY</b>	<b>BUY</b>	<b>SELL</b>
<b>Hỗ trợ</b>	<b>768-771</b>	<b>760-763</b>	<b>750-754</b>
<b>Kháng cự</b>	<b>775-778</b>	<b>782-785</b>	<b>800-809</b>

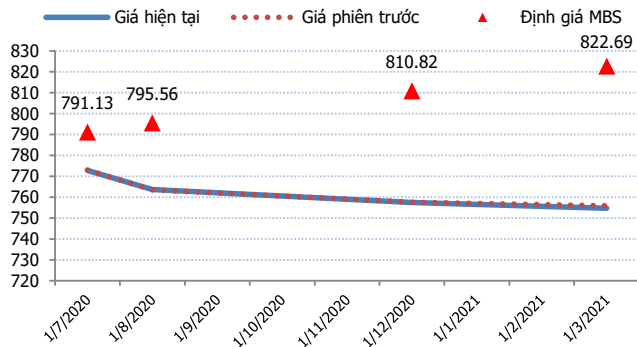
ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30F1M



#VALUE!

Spread HĐTL	Hiện tại	Phiên trước	+/-	MA5
VN30F2M - VN30F1M	-9.1	-9.50	0.4	-8.84
VN30F1Q - VN30F1M	-15.4	-15.40	0	-14.80
VN30F1Q - VN30F2M	-6.3	-5.90	-0.4	-5.96
VN30F2Q - VN30F1M	-18.1	-17.10	-1	-16.68
VN30F2Q - VN30F2M	-9	-7.60	-1.4	-7.84
VN30F2Q - VN30F1Q	-2.7	-1.70	-1	-1.88

ĐƯỜNG CONG GIÁ HĐTL CÁC KỲ HẠN



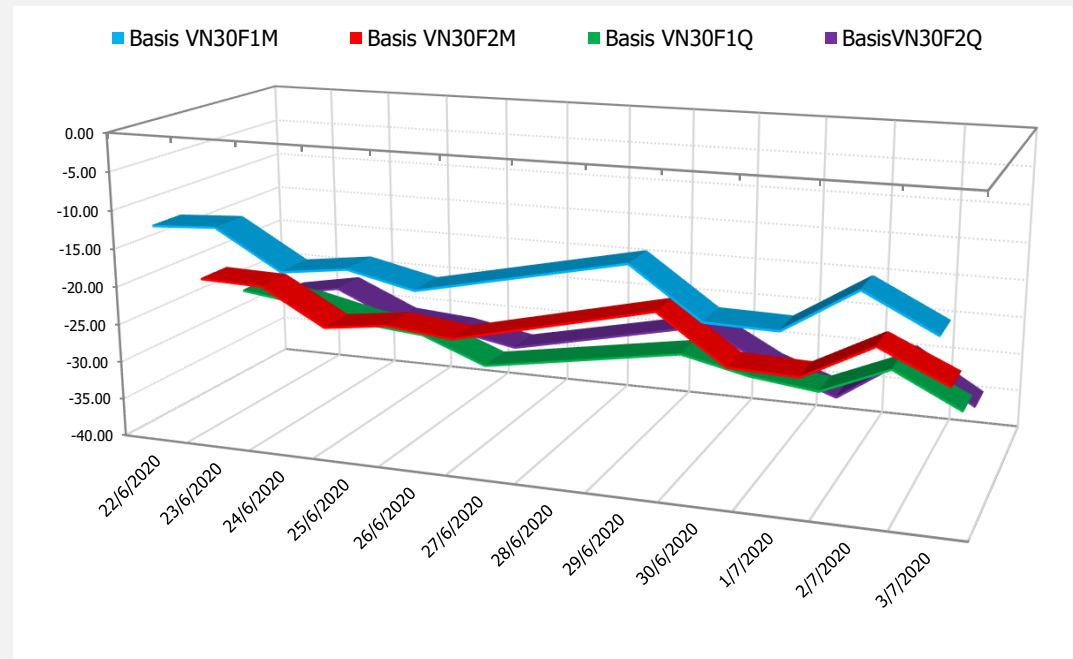
DIỄN BIẾN GIÁ HỢP ĐỒNG VN30F1M VÀ VN30F2M



NHẬN ĐỊNH CHÊNH LỆCH GIÁ HĐTL

- Kết thúc phiên giao dịch cuối tuần, các hợp đồng tương lai thay đổi không đáng kể so với mức giá tham chiếu, trong khi chỉ số cơ sở VN30 phục hồi hơn 4 điểm. Do đó, basis của các hợp đồng tương lai đều suy yếu so với phiên giao dịch liền trước. Cụ thể hợp đồng kỳ hạn tháng 7 đang thấp hơn 17,07 điểm so với chỉ số cơ sở VN30. Trong khi đó, basis hợp đồng VN30F2008 hiện ở mức -26,17 điểm.
- Với mức biến động nhỏ, chênh lệch giá giữa các hợp đồng vào cuối phiên giao dịch hôm nay cũng chỉ ghi nhận những thay đổi khiêm tốn, hiện nằm trong khoảng -18,1 điểm đến -2,7 điểm. Chốt phiên, chênh lệch giá hợp đồng kỳ hạn tháng 8 và tháng 7 tăng nhẹ 0,4 điểm lên mức -9,1 điểm. Những biến động nhỏ này khó tạo ra cơ hội giao dịch chênh lệch giá. Vì vậy nhà đầu tư nên hạn chế mở vị thế mới và kiên nhẫn chờ đợi cơ hội giao dịch spread rõ ràng hơn.

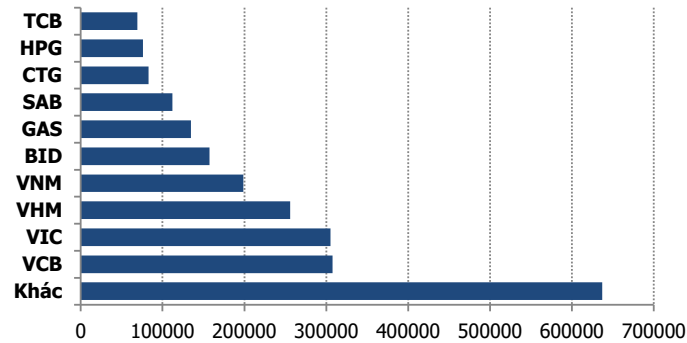
DIỄN BIẾN BASIS CÁC HĐTL



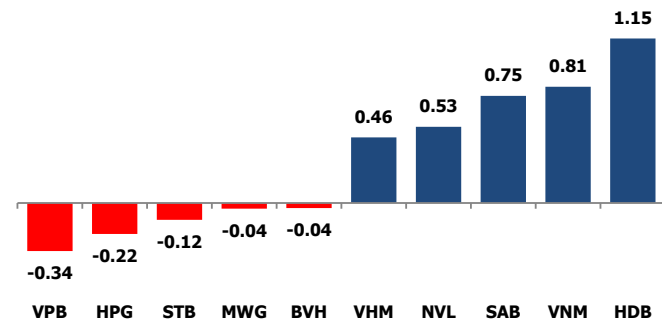
#VALUE!

	VNIndex	VN30
Đóng cửa	847.61	789.87
Thay đổi	5.23	4.28
%Chg	0.62	0.54
YTD	-11.80	-10.15
Vốn hóa (ngh.tỷ đồng)	2,960.71	2,336.77
P/E	13.99	11.29
P/B	1.89	1.80

TOP 10 CỔ PHIẾU VỐN HÓA TRONG VN30



CÁC MÃ ẢNH HƯỞNG LỚN NHẤT TỚI VN30-INDEX



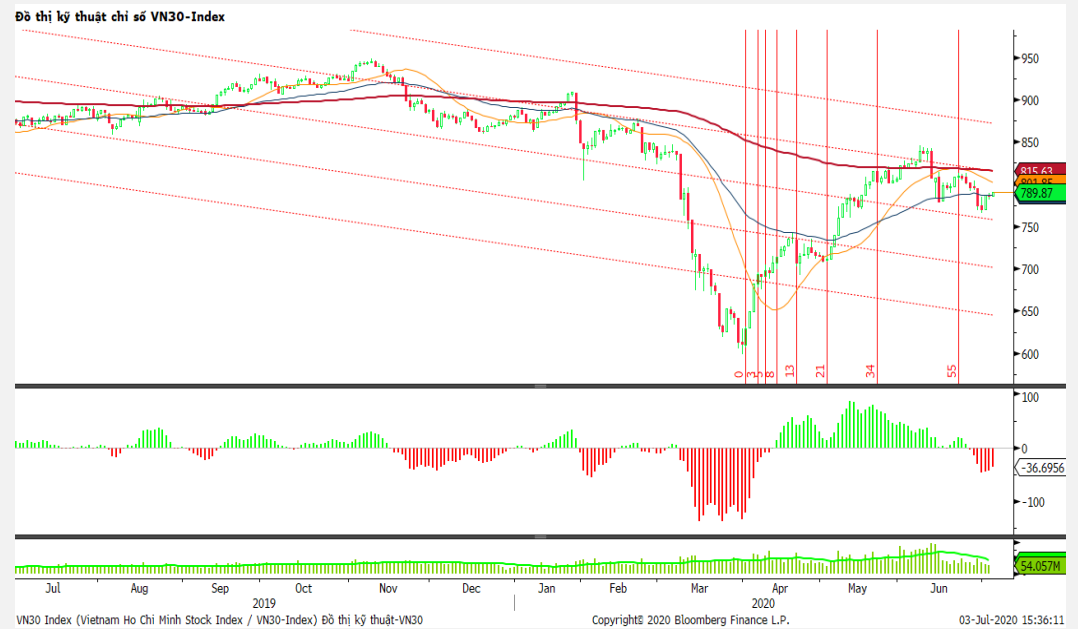
NHẬN ĐỊNH CHỈ SỐ VN30

- Trong rổ VN30, sắc xanh đã thắng thế với 18 mã tăng điểm, 7 mã giảm điểm và 5 mã đứng giá. Trong đó, CTD sau 2 phiên tăng trần liên tiếp đã kết phiên hôm nay với mức tăng khá khiêm tốn, đạt 0,38%. HDB chốt phiên cuối tuần với mức tăng ấn tượng 5,26%, trong phiên, đã có lúc cổ phiếu này kịch trần. Ngược lại, BVH là mã có mức giảm mạnh nhất rổ, đạt 0,85%.

Chốt phiên, chỉ số VN30 tăng 4,28 điểm (+0,54%) lên 789,87 điểm. Hệ số tăng/giảm ghi nhận có 18 mã tăng/07 mã giảm. Khối lượng giao dịch của nhóm VN30 đạt 60,72 triệu cổ phiếu tương ứng giá trị 1.776 tỷ đồng.

Giao dịch khối ngoại cũng khá tích cực khi họ trở lại mua ròng hơn 150 tỷ đồng trên toàn thị trường. Lực mua tập trung vào PLX (136,13 tỷ đồng), VHM (35,62 tỷ đồng), HPG (35,33 tỷ đồng), VRE (23,57 tỷ đồng),...

ĐỒ THỊ KỸ THUẬT VN30



#VALUE!

Chỉ số	Điểm số	%Chg	P/E	YTD
<b>VNIIndex</b>	847.61	0.62	13.99	(11.80)
<b>Dow Jones</b>	25,827.36	0.36	19.25	(9.50)
<b>S&amp;P500</b>	3,130.01	0.45	22.41	(3.12)
<b>Nikkei 225</b>	22,406.55	0.45	26.39	(5.28)
<b>Shanghai</b>	3,152.81	2.01	16.11	3.37
<b>DAX</b>	12,528.18	(0.64)	23.72	(5.44)
<b>Vàng</b>	1,774.61	0.14		16.96
<b>Dầu WTI</b>	40.39	(0.64)		(33.85)

LỊCH THÔNG TIN KINH TẾ THẾ GIỚI

	Kỳ trước	Dự báo	Thực tế
<b>Thứ Hai- 06/07/2020</b>			
Anh-PMI xây dựng	28.90	29.70	
Mỹ-PMI phi sản xuất	45.40	49.50	
<b>Thứ Ba- 07/07/2020</b>			
Úc- Lãi suất	0.25%	0.25%	
<b>Thứ Tư - 08/07/2020</b>			
Mỹ- Dự trữ dầu thô	-7.195M	-0.710M	
<b>Thứ Năm- 09/07/2020</b>			
Trung Quốc-CPI	2.40%	2.70%	

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

- Số liệu việc làm tốt hơn dự báo, Phố Wall tiếp tục ghi nhận 1 tuần đầy khởi sắc, Nasdaq chạm mức cao kỷ lục. Cụ thể, chỉ số Dow Jones đóng cửa cao hơn 92,39 điểm, tương đương 0,4%, ở mức 25.827,36 điểm. Nasdaq Composite đạt mức cao kỷ lục, tăng 0,5% lên 10.207,63 điểm. S&P 500 cũng tăng 0,5%, kết thúc ngày ở mức 3.130,01 điểm.
- Giá dầu giảm xuống dưới 43 USD/thùng khi các trường hợp nhiễm virus corona tăng, đẩy lên mối lo ngại tăng trưởng nhu cầu nhiên liệu có thể giảm, song giá dầu thô vẫn có tuần tăng do nguồn cung giảm và các dấu hiệu nền kinh tế hồi phục.
- Giá vàng giảm nhẹ do lo ngại về số trường hợp nhiễm virus corona tăng mạnh, làm lu mờ số liệu kinh tế tích cực từ Mỹ và Trung Quốc. Vàng giao ngay trên sàn LBMA không thay đổi ở mức 1.775,06 USD/ounce.

NHẬN ĐỊNH CỔ PHIẾU BIẾN ĐỘNG MẠNH TRONG VN30

Xét về mức độ ảnh hưởng, bộ 3 HDB, VNM và SAB là những nhân tố chính giúp chỉ số VN30 đảo chiều tăng điểm. Trong đó, riêng HDB đóng góp 1,21 điểm cho chỉ số VN30.



## DANH MỤC CỔ PHIẾU TRONG VN30

Cổ phiếu	Ngành	Tỷ trọng (%)	Giá	%Chg	H-L	GTGD	Điểm tác động	PE	PB
VNM	Food Producers	10.69	114,100	0.97	1.24%	83.114	0.81	20.92	6.62
HPG	General Industrials	7.56	27,500	-0.36	1.28%	223.57	-0.22	9.95	1.52
TCB	Banks	7.48	19,800	0.25	1.28%	11.7	0.15	6.63	1.08
VIC	Real Estate Investment & Services	7.18	90,200	0.33	1.22%	14.784	0.19	43.05	3.78
VPB	Banks	6.03	21,300	-0.70	1.18%	20.021	-0.34	5.68	1.17
VCB	Banks	5.62	83,000	0.48	1.34%	30.71	0.21	17.12	3.62
VHM	Real Estate Investment & Services	5.02	77,800	1.17	1.17%	106.819	0.46	9.94	4.07
FPT	Fixed Line Telecommunications	4.81	46,250	0.22	0.87%	24.503	0.08	11.07	2.46
VJC	Travel & Leisure	4.69	108,000	0.09	0.65%	30.689	0.03	15.19	3.80
MSN	Financial Services	4.44	57,200	0.00	2.12%	39.947	0.00	14.44	1.58
MBB	Banks	4.05	16,850	0.00	0.89%	20.922	0.00	4.96	0.97
MWG	Technology Hardware & Equipment	3.99	81,700	-0.12	0.61%	29.107	-0.04	9.28	2.77
NVL	Real Estate Investment & Services	3.51	62,400	1.96	3.47%	73.059	0.53	17.41	2.67
STB	Banks	3.29	11,000	-0.45	1.82%	43.049	-0.12	8.28	0.72
EIB	Banks	3.10	17,850	0.85	4.08%	1.391	0.21	23.06	1.36
HDB	Banks	2.92	26,000	5.26	6.45%	43.609	1.15	7.07	1.33
CTG	Banks	2.76	22,300	0.00	0.67%	48.078	0.00	8.88	1.06
SAB	Beverages	2.05	175,000	4.85	6.61%	34.806	0.75	26.05	6.51
VRE	General Retailers	1.89	26,500	1.15	1.72%	61.705	0.17	21.62	2.24
PNJ	General Retailers	1.75	58,600	-0.17	0.51%	14.655	-0.02	11.17	2.65
GAS	Oil & Gas Producers	1.12	70,300	-0.28	1.56%	21.894	-0.03	12.08	2.65
BID	Banks	1.04	39,100	0.26	1.29%	21.352	0.02	18.27	2.07
SSI	Financial Services	0.91	15,150	0.00	1.32%	34.769	0.00	12.42	0.99
PLX	#N/A	0.82	45,950	0.99	2.21%	27.44	0.06	52.86	2.91
REE	Industrial Engineering	0.82	31,750	2.58	2.58%	8.242	0.16	6.38	0.97
POW	#N/A	0.75	9,670	0.62	1.14%	21.463	0.04	9.41	0.84
SBT	Food Producers	0.62	14,050	0.72	2.16%	35.487	0.04	82.32	1.15
BVH	Financial Services	0.52	46,500	-0.85	4.44%	15.041	-0.04	35.59	1.79
CTD	Construction & Materials	0.46	79,900	0.38	6.51%	192.702	0.01	9.95	0.71
ROS	Construction & Materials	0.14	3,000	0.00	1.34%	14.233	0.00	11.11	0.28

##	Thông tin cơ bản HĐTL VN30	Đặc điểm sản phẩm
1	<b>Mã hợp đồng</b>	VN30F-yy-mm
2	<b>Tài sản cơ sở</b>	Chỉ số cổ phiếu VN30
3	<b>Hệ số nhân hợp đồng</b>	100.000 đồng
4	<b>Quy mô 01 hợp đồng</b>	100.000 đồng * Điểm chỉ số VN30
5	<b>Tháng đáo hạn</b>	-Tháng hiện tại - Tháng tiếp theo - Hai tháng cuối 2 quý gần nhất
6	<b>Phương thức giao dịch</b>	- Giao dịch khớp lệnh; Giao dịch thỏa thuận
7	<b>Thời gian giao dịch</b>	<b>GD Khớp lệnh định kỳ</b> - ATO: 08h45 - 09h00 - ATC: 14h30 - 14h45 <b>GD khớp lệnh liên tục</b> - Sáng: 09h00 - 11h30 - Chiều: 13h00 - 14h30 <b>GD Thỏa thuận</b> - 08h45 - 14h45
	<b>Các loại lệnh giao dịch</b>	LO, MOK, MAK, MTL, ATO, ATC.
	<b>Nguyên tắc khớp lệnh</b>	Ưu tiên giá và thời gian.
10	<b>Khối lượng giao dịch tối thiểu/lệnh</b>	01 hợp đồng
11	<b>Khối lượng giao dịch tối đa/lệnh</b>	500 hợp đồng
12	<b>Đơn vị yết giá/ Bước giá</b>	0,1 điểm chỉ số = 0,1 * 100.000 = 10.000 đồng
13	<b>Biên độ dao động</b>	+/- 7%
14	<b>Ngày giao dịch cuối cùng</b>	Thứ 5 của tuần thứ 3 của tháng đáo hạn. Nếu rơi vào ngày nghỉ lễ thì sẽ được điều chỉnh lên ngày giao dịch liền trước.
15	<b>Ngày thanh toán cuối cùng</b>	Ngày làm việc liền sau ngày giao dịch cuối cùng.
16	<b>Phương thức thanh toán</b>	Thanh toán bằng tiền
17	<b>Giá thanh toán hàng ngày</b>	Giá hợp đồng phái sinh do HNX xác định để tính toán giá trị lãi/lỗ phát sinh cuối ngày của từng hợp đồng.
18	<b>Giá thanh toán cuối cùng</b>	Giá đóng cửa của chỉ số VN30 tại ngày giao dịch cuối cùng của HĐTL.
19	<b>Giá tham chiếu</b>	Giá thanh toán cuối ngày của hợp đồng tương lai trong ngày giao dịch liền trước.
20	<b>Mở tài khoản</b>	Nhà đầu tư cần có 2 tài khoản để tham gia giao dịch phái sinh: 1 tài khoản giao dịch tại các CTCK là thành viên giao dịch CKPS và 1 tài khoản ký quỹ tại các CTCK là thành viên bù trừ CKPS.
21	<b>Giới hạn vị thế nắm giữ tối đa trên 1 TK</b>	NĐT Chứng khoán chuyên nghiệp: 20.000 hợp đồng; NĐT tổ chức: 10.000 hợp đồng; NĐT cá nhân: 5.000 hợp đồng
22	<b>Mức ký quỹ ban đầu</b>	Tài sản nhà đầu tư phải đặt cọc với công ty môi giới đối với mỗi hợp đồng trước khi giao dịch. VSD quy định tỷ lệ ký quỹ ban đầu là 10% quy mô hợp đồng nhưng để phòng ngừa rủi ro, các CTCK thường yêu cầu mức ký quỹ cao hơn.
23	<b>Mức ký quỹ duy trì</b>	Tài sản ký quỹ tối thiểu trong TK đối với mỗi vị thế mở mà nhà đầu tư đang nắm giữ, thường ít hơn so với mức ký quỹ ban đầu.
24	<b>Ký quỹ bổ sung</b>	Nộp tài sản bổ sung để số dư TK ký quỹ không thấp hơn mức ký quỹ duy trì hoặc đóng bớt vị thế trên TK để đảm bảo tiếp tục giao dịch.
25	<b>Thoát khỏi hợp đồng tham gia</b>	Nhà đầu tư nắm giữ vị thế hợp đồng cho đến thời điểm đáo hạn hoặc thoát khỏi vị thế trước thời điểm đáo hạn bằng cách đặt một/nhiều lệnh tại vị thế đối nghịch với vị thế trước đó.

## TUYÊN BỐ MIỄN TRÁCH NHIỆM

Bản quyền năm 2017 thuộc về Công ty CP Chứng khoán MB (MBS). Những thông tin sử dụng trong báo cáo được thu thập từ những nguồn đáng tin cậy và MBS không chịu trách nhiệm về tính chính xác của chúng. Quan điểm thể hiện trong báo cáo này là của (các) tác giả và không nhất thiết liên hệ với quan điểm chính thức của MBS. Không một thông tin cũng như ý kiến nào được viết ra nhằm mục đích quảng cáo hay khuyến nghị mua/bán bất kỳ chứng khoán nào. Báo cáo này không được phép sao chép, tái bản bởi bất kỳ cá nhân hoặc tổ chức nào khi chưa được phép của MBS.

## MBS HỘI SỞ

Tòa nhà MB, số 3 Liễu Giai, Ba Đình, Hà Nội  
Tel: +84 24 3726 2600 - Fax: +84 24 3726 2601  
[Webiste: www.mbs.com.vn](http://www.mbs.com.vn)  
Hotline: **1900 9088**

## MBS RESEARCH | BỘ PHẬN CHIẾN LƯỢC THỊ TRƯỜNG

Trần Hoàng Sơn	Trưởng bộ phận/Kiểm soát	<a href="mailto:son.tranhoang@mbs.com.vn">son.tranhoang@mbs.com.vn</a>
Phạm Văn Quỳnh	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:quynh.phamvan@mbs.com.vn">quynh.phamvan@mbs.com.vn</a>
Nguyễn Hòa Hợp	Chuyên viên nghiên cứu	<a href="mailto:hop.nguyenhoa@mbs.com.vn">hop.nguyenhoa@mbs.com.vn</a>